TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 25/2025/HS-ST
Ngày: 23/7/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Bá Chương

2. Bà Phan Thị Mai Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 413/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh ngày 1992; Giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: A đường L, khu phố A, phường T, thành phố T (nay là khu phố F, phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: A đường L, khu phố A, phường T, thành phố T (nay là khu phố F, phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao đông tự do; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Q1; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 25/02/2025 (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Hồng H, sinh năm 2002

Địa chỉ: số nhà B đường Đ, phường P, thành phố T (nay là phường P), Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/02/2025, Nguyễn Văn Q đi bộ ngang nhà số A, đường T, Khu phố C, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện 01 xe môtô hiệu Honda LEAD màu vàng, biển số 15B1-886.48 của anh Nguyễn Hồng H dựng trước cửa, có gắn sẵn chìa khóa trên xe nên Q nảy sinh ý định lấy trộm xe môtô bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, Q dắt xe môtô lùi xuống lòng đường rồi leo lên xe nổ máy chạy thoát. Một lúc sau, anh H phát hiện bị mất xe nên dò theo định vị gắn sẵn trên xe môtô đến trước nhà số A, Đường C, Khu phố A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thì bắt được Q và chiếc xe môtô sau đó cùng Công an phường L đưa Q và chiếc xe môtô giao cho Công an phường P xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Kết luận định giá tài sản số 25-KV2/KLĐG-HĐĐGTS ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố T kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda LEAD, màu vàng, biển số: 15B1-886.48 có giá trị 14.000.000 đồng.

* Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda LEAD, màu vàng, biển số 15B1-886.48.

- 01 USB màu trắng nhãn hiệu Kingston dung lượng 4 GB bên trong có một đoạn video clip thời lượng 41 giây ghi nhận hình ảnh Q trộm cắp xe mô tô.

Qua xác minh chiếc xe mô tô biển số 15B1-886.48 do chị Ngô Thị H1 đứng tên chủ sở hữu. Chị H1 khai báo năm 2018 chị H1 đã bán xe cho anh H nhưng không làm thủ tục sang tên. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh H.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Hồng H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường.

[2] Bản cáo trạng số 363/CT-VKSTĐ ngày 30/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với trách nhiệm

dân sự đã giải quyết trong quá trình điều tra nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Công an Thành phố H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng và các tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/02/2025, tại nhà số A, đường T, Khu phố C, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn Q đã có hành vi lấy trộm 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda LEAD biển số 15B1-886.48 có trị giá 14.000.000 đồng của anh Nguyễn Hồng H sau đó bị bắt.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda LEAD, màu vàng, biển số 15B1-886.48. Ngày 24/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Hồng H;

- 01 USB màu trắng nhãn hiệu Kingston dung lượng 4 GB bên trong có chứa video ghi nhận hình ảnh Nguyễn Văn Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, là chứng cứ trực tiếp nên cần được lưu vào trong hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Hồng H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận, không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2025.

3. Áp dụng Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo Nguyễn Văn Q có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản

án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV2 - TP . HCM;
- Cơ quan CSĐT Công an TP . HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa, Công an TP. HCM;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. HCM;
- THADS TP . HCM;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Quốc Lưu